

## QUY ĐỊNH

### GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Ban hành kèm theo QĐ số 632/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 08 tháng 6 năm 2009  
của Giám đốc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh)*

#### Chương I QUI ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Giải thưởng Khoa học và Công nghệ (KH&CN) của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) được xét tặng cho các công trình KH&CN của ĐHQG-HCM có giá trị KH&CN cao, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực nhằm khuyến khích nghiên cứu KH&CN, nâng cao chất lượng đào tạo. Giải thưởng phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng của đất nước và công nhận sự đóng góp nổi bật của các nhà khoa học, công nghệ của ĐHQG-HCM.

##### **Điều 2. Các loại giải thưởng KH&CN của ĐHQG-HCM**

1. Giải thưởng “Công trình khoa học”: dành cho các công trình KH&CN xuất sắc trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai, dự án sản xuất - thử nghiệm, được xét chọn hàng năm. Thời hiệu để xét chọn một công trình là 3 năm kể từ thời điểm công trình đó được hoàn thành.

2. Giải thưởng “Nhà khoa học trẻ”: dành cho tác giả, thực hiện công trình & đạt giải thưởng “Công trình khoa học” trong năm ở độ tuổi dưới 40, được xét chọn hàng năm.

3. Giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”: dành cho các công trình đã được nhận các giải thưởng KH&CN của ĐHQG-HCM hoặc các giải thưởng KH&CN của Quốc gia, Quốc tế, được xét chọn 5 năm một lần.

##### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Công trình khoa học*” là sản phẩm của các đề tài KH&CN trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai, dự án sản xuất - thử nghiệm được ứng dụng vào sản xuất và đời sống mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

2. “*Tác giả công trình*” là người lao động chính sáng tạo ra công trình (chủ nhiệm đề tài, dự án).

3. “*Các đồng tác giả công trình*” là những người sử dụng thời gian, tài chính, cơ sở vật chất - kỹ thuật để cùng sáng tạo ra công trình theo như quy định tại Điều 38 Luật SHTT.

#### **Điều 4. Phần thưởng**

Phần thưởng các giải thưởng “*Công trình khoa học*”, “*Nhà khoa học trẻ*” và “*Công trình khoa học tiêu biểu*” của ĐHQG–HCM gồm:

1. Được khen thưởng theo quy định tại phụ lục IV của Quy định này;
2. Là một trong những căn cứ để được đề nghị nâng lương trước thời hạn;
3. Được ưu tiên khi xét duyệt đề tài, dự án.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CỦA HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn của hồ sơ đăng ký xét tặng giải thưởng “*Công trình khoa học*”**

Tổ chức, cá nhân trong ĐHQG-HCM có nhiều thành tích trong hoạt động nghiên cứu KH&CN đã tổ chức triển khai đề tài, dự án đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn dưới đây, được xem xét để tặng giải thưởng:

*1. Đối với công trình nghiên cứu cơ bản:*

- Được đánh giá nghiệm thu tốt và đúng thời hạn;
- Có ít nhất 01 bài báo được nhận đăng hoặc đã đăng trong Tạp chí khoa học quốc tế có uy tín theo tiêu chuẩn của ISI (Institute of Scientific Information).

*2. Đối với công trình nghiên cứu ứng dụng và triển khai (R&D):*

- Được nghiệm thu tốt và đúng thời hạn;
- Có ít nhất 01 bài báo được nhận đăng hoặc đã đăng trong Tạp chí khoa học trong nước có uy tín (danh sách tính điểm của hội đồng học hàm nhà nước);

- Có kết quả được ứng dụng trong thực tiễn, có xác nhận của đơn vị ứng dụng kết quả về hiệu quả của công trình.

3. *Đối với công trình sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ:*

- Dự án được nghiệm thu xuất sắc và đúng thời hạn;
- Sản xuất ra sản phẩm có chất lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội với hiệu quả kinh tế cao, có xác nhận của đơn vị thụ hưởng về hiệu quả của dự án;
- Có xác nhận thương phẩm của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn xét giải thưởng “Nhà khoa học trẻ”**

Cá nhân trong ĐHQG-HCM đã đạt giải thưởng “Công trình khoa học” trong năm ở độ tuổi dưới 40 ở thời điểm hoàn thành công trình.

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn xét giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”**

Nhóm nghiên cứu, cá nhân trong ĐHQG-HCM đã được nhận các giải thưởng KH&CN của ĐHQG-HCM hoặc các giải thưởng Quốc gia, Quốc tế khác, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn dưới đây, được xem xét đề tặng giải thưởng:

- Có các ấn phẩm khoa học (các bài báo, sách chuyên khảo, các văn bằng sáng chế...) (đặc biệt là ở nước ngoài) có giá trị, đóng góp vào sự phát triển khoa học hoặc thực tiễn ở Việt Nam và trên thế giới;
- Công trình tạo ra các trường phái khoa học, các hướng nghiên cứu mới hoặc hiệu quả kinh tế to lớn;
- Công trình tuân thủ các quy định của Luật SHTT.

### **Chương III**

#### **CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 8. Cơ cấu giải thưởng “Công trình khoa học”**

1. Giải thưởng “Công trình khoa học” của ĐHQG-HCM không hạn chế về số lượng giải.

2. Tác giả của công trình đạt giải được tặng bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM và một phần thưởng theo quy định cụ thể tại Phụ lục 4 của Quy định này.

#### **Điều 9. Cơ cấu giải thưởng “Nhà khoa học trẻ”**

1. Giải thưởng “Nhà khoa học trẻ” của ĐHQG-HCM không hạn chế về số lượng giải.

2. Tác giả công trình đạt giải được tặng bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM và một phần thưởng theo quy định cụ thể tại Phụ lục 4 của Quy định này.

#### **Điều 10. Cơ cấu giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”**

1. Giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu” có 2 loại giải: 1 loại giải về công trình có hiệu quả làm lợi tính được bằng tiền, 1 loại giải về các công trình có hiệu quả kinh tế - xã hội không tính được bằng tiền. Giải thưởng này xét tặng cho các công trình nổi trội nhất. Cơ cấu giải thưởng cho mỗi loại như sau: 01 giải đặc biệt; 01 giải nhất; 02 giải nhì; 03 giải ba; 04 giải khuyến khích.

2. Tác giả công trình đoạt giải “Công trình khoa học tiêu biểu” được tặng bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM, Cúp sáng tạo KHCN ĐHQG-HCM và một phần thưởng theo quy định cụ thể tại Phụ lục 4 của Quy định này.

#### **Điều 11. Quy định khác về mức thưởng**

Trong những trường hợp đặc biệt, Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định mức thưởng nhưng không thấp hơn mức thưởng tương ứng đã được quy định tại văn bản này.

### **Chương IV**

#### **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC XÉT THƯỞNG**

#### **Điều 12. Tiêu chí đánh giá**

1. Đối với giải thưởng “Công trình khoa học”:

Ngoài những tiêu chuẩn tại chương II, các tiêu chí đánh giá cụ thể đối với giải thưởng Công trình khoa học là phải có tính mới, sáng tạo, có khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện Việt Nam và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội trong sản xuất và đời sống.

1.1. Đối với công trình tính được hiệu quả bằng tiền:

- Giải đặc biệt: Lợi nhuận thu được trên 500 triệu đồng cho năm đầu tiên áp dụng kết quả công trình; Có tính mới ở Việt Nam (Chưa có cơ quan, đơn vị, cá nhân áp dụng chế tạo; Chưa có tài liệu phổ biến nào để căn cứ vào đó, có thể thực hiện ngay được); Có quy mô lớn, phạm vi áp dụng rộng.

- Giải nhất: Lợi nhuận thu được từ 200-500 triệu đồng cho năm đầu tiên áp dụng kết quả công trình; Có tính mới ở Việt Nam (chưa có cơ quan, đơn vị, cá nhân áp dụng chế tạo, chưa có tài liệu phổ biến tới mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được); Có quy mô vừa phạm vi áp dụng vừa.

- Giải nhì: Lợi nhuận thu được từ 100-200 triệu đồng cho năm đầu tiên áp dụng kết quả công trình; Có tính mới ở Việt Nam hoặc có sáng kiến, cải tiến so với giải pháp hiện có; Có quy mô nhỏ - vừa, phạm vi áp dụng hẹp -vừa.

- Giải ba: Lợi nhuận thu được từ 50-100 triệu đồng cho năm đầu tiên áp dụng kết quả công trình; Có tính mới ở Việt Nam hoặc có sáng kiến, cải tiến so với giải pháp hiện có; Có quy mô nhỏ, phạm vi áp dụng hẹp.

- Giải khuyến khích: Lợi nhuận thu được xấp xỉ 50 triệu đồng cho năm đầu tiên áp dụng kết quả công trình; Có sáng kiến, cải tiến so với giải pháp hiện có; Có quy mô nhỏ, phạm vi áp dụng hẹp.

## 1.2. Đối với công trình không tính được hiệu quả bằng tiền:

### a. Về tính mới, tính sáng tạo (theo cấp độ):

- Chưa được công bố ở Việt Nam dưới hình thức chế tạo sử dụng hoặc trong các thông tin kỹ thuật đã được phổ biến.

- Đã được công bố trong các thông tin ở Việt Nam nhưng lần đầu tiên được chế tạo, áp dụng.

- Đã được chế tạo, áp dụng ở Việt Nam nhưng được cải tiến (kinh nghiệm quản lý, giáo dục, tổ chức sản xuất...).

### b. Về quy mô, phạm vi áp dụng (theo cấp độ):

- Được áp dụng trong thực tế với quy mô lớn, rộng rãi (quốc tế, cả nước, các miền trong nước).

- Được áp dụng trong thực tế với quy mô vừa (trong phạm vi một tỉnh thành).

- Được áp dụng trong thực tế với quy mô nhỏ (ít nhất tại 5 đơn vị).

### c. Về hiệu quả kinh tế - xã hội, công nghệ (theo cấp độ):

- Cải thiện điều kiện sống, làm việc; Bảo vệ môi trường; tạo việc làm; Nâng cao năng lực tổ chức quản lý; Cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; Bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân...

- Các chi tiết công nghệ mới, kỹ thuật mới, phương pháp, liệu pháp, cách thức tiên bộ, sáng tạo hơn của giải pháp xét thưởng so với giải pháp đã biết.

1.3. Công trình đạt giải khi cả 3 tiêu chuẩn (Tính mới, sáng tạo; Quy mô, phạm vi áp dụng; Hiệu quả kinh tế - xã hội, công nghệ) đều phải có điểm.

Điểm đánh giá cụ thể của các giải như sau: Giải đặc biệt: Đạt từ 96-100 điểm; Giải nhất: Đạt từ 91-95 điểm; Giải nhì: Đạt từ 86-90 điểm; Giải ba: Đạt từ 81-85 điểm; Giải khuyến khích: Đạt từ 71-80 điểm. Tiêu chí chấm điểm cụ thể do Ban KH&CN hướng dẫn phù hợp với quy định của ĐHQG-HCM.

2. Đối với giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”:

a. Các công trình tham gia giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu” phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và đạt giải tại kỳ xét thưởng hàng năm hoặc các giải quốc gia, quốc tế.

b. Công trình đạt giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu” là công trình nổi trội nhất.

### **Điều 13. Trình tự và thời gian xét giải**

1. Việc xét thưởng “Công trình khoa học” và “Công trình khoa học tiêu biểu” được tiến hành độc lập, theo 2 cấp:

- Cấp đơn vị thành viên và trực thuộc. (cấp cơ sở)
- Cấp ĐHQG-HCM.

Thời gian xét thưởng ở đơn vị thành viên và trực thuộc từ tháng 5 đến ngày 30 tháng 7 hàng năm. Hồ sơ xét thưởng được gửi về Ban KH&CN ĐHQG – HCM trước tháng 8 hàng năm. Các hội đồng của ĐHQG – HCM tổ chức đánh giá, xét tuyển từ 20 tháng 9 đến 30 tháng 10. Lễ công bố và trao giải thưởng được tổ chức vào dịp kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

2. Đối với giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”, việc xét tặng được tổ chức vào năm kết thúc kế hoạch KH&CN 5 năm của ĐHQG–HCM. Thời hạn nộp hồ sơ được thông báo cho từng đợt xét thưởng cụ thể. Việc công bố và trao giải thưởng được tổ chức vào dịp lễ kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

### **Điều 14. Hồ sơ công trình đề nghị xét thưởng**

1. Đối với giải thưởng “Công trình khoa học”:

1.1. Hồ sơ đề nghị xét thưởng cấp cơ sở:

Hồ sơ đề nghị xét thưởng ở cấp cơ sở có 09 bộ (01 bộ hồ sơ gốc và 08 bộ phô tô), mỗi bộ hồ sơ bao gồm:

- Đơn đăng ký xét tặng giải thưởng (theo phụ lục 1);

- Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ NCKH;
- Bản thuyết minh giá trị KH&CN của công trình khoa học đăng ký xét tặng giải thưởng (theo phụ lục 2);
- Lý lịch khoa học của tác giả (theo phụ lục 3);
- Bản xác nhận danh sách các tác giả (đối với công trình khoa học tập thể). Mỗi tập thể không quá 03 người;
- Văn bản xác nhận, đánh giá của cơ quan chức năng có thẩm quyền hoặc đơn vị thụ hưởng kết quả của công trình khoa học;
- Biên bản đánh giá kết quả nghiên cứu đề tài KH&CN hoặc dự án sản xuất thử nghiệm của Hội đồng đánh giá nghiệm thu do cấp quản lý đề tài, dự án tương đương thành lập;
- Minh chứng của việc áp dụng kết quả công trình kể từ khi công trình đạt giải đến thời điểm nộp hồ sơ;
- Bản sao các văn bản, tư liệu KH&CN liên quan đến công trình (nếu có): Luận văn, sách chuyên khảo, bài báo (trang bìa và phụ lục); Văn bằng bảo hộ; Giấy chứng nhận giám định công nghệ hoặc đo đạc, kiểm nghiệm các sản phẩm KH&CN của công trình; Tài liệu liên quan khác.

## 1.2. Hồ sơ đề nghị xét thưởng cấp ĐHQG-HCM:

Hồ sơ đề nghị xét thưởng cấp ĐHQG-HCM có 12 bộ (01 bộ hồ sơ gốc và 11 bộ phô tô), mỗi bộ hồ sơ bao gồm:

- Hồ sơ đề nghị xét thưởng ở đơn vị thành viên và trực thuộc;
- Biên bản của Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở.

## 2. Đối với giải thưởng “Công trình khoa học tiêu biểu”:

- Hồ sơ đạt giải tại kỳ xét thưởng hàng năm (hoặc các giải quốc gia, quốc tế);
- Minh chứng của việc áp dụng kết quả công trình kể từ khi công trình đạt giải đến thời điểm nộp hồ sơ.

### **Điều 15. Thành lập Hội đồng xét thưởng các cấp**

1. Thủ trưởng đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM quyết định thành lập Hội đồng xét thưởng ở cấp cơ sở;

2. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định thành lập Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM.

### **Điều 16. Nguyên tắc làm việc của các Hội đồng xét thưởng**

1. Hội đồng các cấp hoạt động theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, kỳ họp của Hội đồng xét thưởng phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch và ít nhất 01 uỷ viên phản biện. Trường hợp uỷ viên phản biện vắng mặt, phải có nhận xét đánh giá bằng văn bản.

2. Hội đồng đánh giá theo nguyên tắc công bằng, dân chủ và khách quan. Những công trình được ít nhất 2/3 số phiếu đề nghị của số thành viên Hội đồng có mặt mới được chuyển Hội đồng cấp trên xem xét (đối với hội đồng cấp cơ sở) hoặc trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt (đối với hội đồng cấp ĐHQG-HCM).

3. Các tác giả hoặc đồng tác giả có công trình tham dự giải không được tham gia Hội đồng xét thưởng.

4. Mỗi thành viên Hội đồng xét thưởng có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá Hồ sơ đề nghị xét thưởng bằng văn bản. Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở phân công hai chuyên gia am hiểu sâu lĩnh vực khoa học của công trình làm phản biện viết nhận xét, đánh giá công trình.

5. Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM chỉ xem xét những hồ sơ đề nghị xét thưởng hợp lệ. Hồ sơ hợp lệ là những hồ sơ nộp đúng hạn, có đầy đủ văn bản, tài liệu theo quy định tại điều 13 của quy định này, không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả công trình tại thời điểm xét thưởng.

### **Điều 17. Nguyên tắc thành lập, cơ cấu và nhiệm vụ của các Hội đồng xét thưởng các cấp**

1. Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở:

a. Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở có từ 5 - 7 thành viên, gồm: Đại diện lãnh đạo đơn vị làm chủ tịch Hội đồng (1 người); Phòng quản lý khoa học (1 người) và các chuyên gia am hiểu lĩnh vực chuyên môn của công trình (3-5 người). Thủ trưởng đơn vị cơ sở có thể mời thêm chuyên gia bên ngoài tham gia Hội đồng (nếu cần thiết).

b. Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở có nhiệm vụ xem xét, đánh giá hiệu quả kỹ thuật, kinh tế - xã hội của từng công trình khi áp dụng vào sản xuất và đời sống; Bỏ phiếu đánh giá; Lập biên bản đánh giá; Xác nhận danh sách đồng tác giả (nếu có) và gửi hồ sơ đề nghị xét thưởng lên Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM.

3. Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM.

a. Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM do Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định thành lập có từ 7 - 9 thành viên, gồm:

- Đại diện Ban Giám đốc ĐHQG-HCM: Chủ tịch hội đồng;
- Trưởng ban KH&CN ĐHQG-HCM: Phó Chủ tịch;

- Phó Trưởng Ban KH&CN ĐHQG-HCM phụ trách công tác thi đua, khen thưởng về KH&CN: Ủy viên thường trực;

- Các nhà khoa học, các nhà quản lý (4 – 6 người), đại diện doanh nghiệp và các thành phần khác được mời vào hội đồng khi cần thiết;

- Đại diện Đoàn thanh niên CS Hồ Chí Minh và Công đoàn ĐHQG-HCM được mời tham gia buổi họp hội đồng với tư cách khách mời.

b. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định thành lập tổ chuyên môn, gồm các chuyên gia am hiểu lĩnh vực chuyên môn liên quan đến các công trình tư vấn giúp Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM.

c. Hội đồng xét thưởng cấp ĐHQG-HCM có nhiệm vụ xem xét, đánh giá lựa chọn công trình đạt tiêu chuẩn xét thưởng, bỏ phiếu đánh giá, lập biên bản đánh giá và gửi danh sách đề nghị Giám đốc ĐHQG-HCM khen thưởng.

## **Chương V**

### **TÀI CHÍNH CHO CÁC GIẢI THƯỞNG KH&CN VÀ HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC, THÔNG TIN**

#### **Điều 18. Kinh phí cho các giải thưởng**

Kinh phí cho các giải thưởng “Công trình khoa học”, “Nhà khoa học trẻ” và “Công trình khoa học tiêu biểu” được trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN do ĐHQG-HCM quản lý và từ các nhà tài trợ.

#### **Điều 19. Kinh phí cho các hoạt động**

Kinh phí cho các hoạt động: tổ chức, truyền thông, hoạt động của Hội đồng xét thưởng cấp sơ tuyển, cấp ĐHQG-HCM, lễ trao giải... được trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN của ĐHQG-HCM.

#### **Điều 20. Kinh phí Hội đồng xét thưởng**

Kinh phí cho hoạt động của Hội đồng xét thưởng cấp cơ sở do đơn vị thành viên và trực thuộc chi trả.

## **CHƯƠNG VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 21. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký;
2. Các quy định trước đây khác với Quy định này về giải thưởng KH&CN của ĐHQG-HCM đều bị bãi bỏ.

### **Điều 22. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, quy định có thể được xem xét và sửa đổi cho phù hợp với thực tế.

### **Điều 23. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả, về việc vi phạm quy định, thủ tục xét thưởng. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ và gửi cho Thủ trưởng cơ quan thành lập Hội đồng xét thưởng cấp tương ứng.

2. Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo pháp luật khiếu nại và tố cáo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề không phù hợp, Ban KH&CN sẽ tổng hợp các ý kiến đóng góp, khiếu nại và trình Giám đốc ĐHQG-HCM xem xét, giải quyết.

### **Điều 24. Xử lý vi phạm**

Đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trên, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của ĐHQG-HCM và các quy định pháp luật khác.

### **Điều 25. Trách nhiệm thi hành**

Hiệu trưởng các trường đại học, Viện trưởng các viện thành viên, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, các Ban chức năng của ĐHQG-HCM chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
(đã ký)**

**LÊ QUANG MINH**

**Phụ lục 1**  
**ĐƠN ĐĂNG KÝ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 632/QĐ-KHCN ngày 08 tháng 6 năm 2009*  
*của Giám đốc ĐHQG-HCM)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 200

**ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG KHCN CỦA ĐẠI HỌC**  
**QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH**

Tên công trình: .....

Tên đơn vị chủ trì công trình:.....

Kính gửi: **Ban Giám đốc Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh**

**Cá nhân**

1. Họ và tên
2. Ngày tháng năm sinh
3. Nơi sinh
4. Nơi ở hiện nay
5. Địa chỉ liên hệ
6. Điện thoại, fax, email
7. Đơn vị công tác
8. Chức vụ, học hàm, học vị
9. Công việc đang thực hiện

**Tập thể**

1. Tên đơn vị hoặc thành phần nhóm tác giả.
2. Địa chỉ.
3. Điện thoại, fax, email.
4. Lĩnh vực hoạt động.
5. Họ và tên cán bộ chủ trì.
6. Đơn vị công tác.
7. Chức vụ, học hàm, học vị.

Đề nghị được xét tặng giải thưởng KHCN của ĐHQG – HCM.

Loại giải thưởng: .....

Ký tên

*(nếu là tổ chức thì tổ trưởng ký tên, đóng dấu)*

**Xác nhận của thủ trưởng đơn vị quản lý nhân sự.**

**Phụ lục 2**  
**THUYẾT MINH GIÁ TRỊ KHCN CỦA CÔNG TRÌNH**  
*(Ban hành kèm theo QĐ số 632/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 08 tháng 6 năm 2009*  
*của Giám đốc ĐHQG-HCM)*

---

**THUYẾT MINH GIÁ TRỊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**CỦA CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG**  
**GIẢI THƯỞNG**

*(Không dài quá 10 trang A<sub>4</sub>)*

Tên công trình khoa học:.....

Tác giả:.....

Đăng ký xét tặng giải thưởng KH&CN của ĐHQG-HCM (loại giải thưởng):.....

Nội dung

1. Nội dung và giá trị chính của công trình.
  - 1.1. Nội dung
  - 1.2. Giá trị khoa học
  - 1.3. Giá trị thực tiễn
  - 1.4. Phạm vi hoặc địa điểm triển khai ứng dụng
2. Các tài liệu có giá trị minh chứng kèm theo (nếu có) liên quan đến nội dung xin xét tặng giải thưởng.

**Lưu ý:** Cần nêu rõ và đầy đủ giá trị khoa học, tính mới, tính sáng tạo của công trình, tác động của công trình tới sự phát triển kinh tế – xã hội hoặc giá trị công nghệ, khả năng áp dụng và hiệu quả công trình, hiệu quả phục vụ đào tạo, ....

Thuyết minh công trình phải đánh máy trên khổ giấy A4(210-297) font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12, đánh số thứ tự trang ở lề dưới chính giữa trang.

Các phần mục, tiêu mục đánh số thứ tự theo một kiểu thống nhất, các công thức viết rõ ràng, các ký hiệu, bản vẽ, biểu đồ, sơ đồ minh họa phải được đánh số thứ tự kèm theo chú thích.

Tên các tác giả nước ngoài phải viết đúng theo tiếng nước đó hoặc phiên âm hệ chữ Latinh.

**Phụ lục 3**  
**LÝ LỊCH KHOA HỌC**  
(Ban hành kèm theo QĐ số 632/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 08 tháng 6 năm 2009  
của Giám đốc ĐHQG-HCM)

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

Hình 4x6

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên:**

**2. Ngày sinh:**

**3. Nam/nữ:**

**4. Nơi đang công tác:**

Trường/viên:

Phòng/ Khoa:

Bộ môn:

Phòng thí nghiệm:

Chức vụ:

**5. Học vị:**

**năm đạt:**

**6. Học hàm:**

**năm phong:**

**7. Liên lạc:**

<i>TT</i>		<i>Cơ quan</i>	<i>Cá nhân</i>
1	<b>Địa chỉ</b>	<u>Địa chỉ:</u>	
2	<b>Điện thoại/ fax</b>		
3	<b>Email</b>		
4	<b>Website</b>		

**8. Trình độ ngoại ngữ:**

<i>TT</i>	<i>Tên ngoại ngữ</i>	<i>Nghe</i>			<i>Nói</i>			<i>Viết</i>			<i>Đọc hiểu tài liệu</i>		
		<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>
1													
2													

**9. Thời gian công tác:**

<i>Thời gian</i>	<i>Nơi công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Từ... nay		

Từ...đến...	
-------------	--

### 10. Quá trình đào tạo:

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
Đại học				
Thạc sỹ				
Tiến sỹ				
Tiến sỹ Khoa học				

## II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

### 1. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

#### 1.1. Lĩnh vực chuyên môn:

- Lĩnh vực:
- Chuyên ngành:
- Chuyên môn:

#### 1.2. Hướng nghiên cứu:

- 1.
- 2.

### 2. Quá trình nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số &amp; cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
1							
2							

### 3. Đã và đang hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1					
2					

## III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

### 1. Sách phục vụ đào tạo đại học, sau đại học (*chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo*)

#### 1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<b>TT</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Nhà xuất bản</b>	<b>Năm xuất bản</b>	<b>Tác giả/ đồng tác giả</b>	<b>Bút danh</b>
1						
2						

1.2. Sách xuất bản trong nước

<b>TT</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Nhà xuất bản</b>	<b>Năm xuất bản</b>	<b>Tác giả/ đồng tác giả</b>	<b>Bút danh</b>
1						
2						

**2. Các bài báo**

2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Số hiệu ISSN</b>	<b>Điểm IF</b>
1				
2				

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Số hiệu ISSN</b>	<b>Điểm IF</b>
1				
2				

2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Số hiệu ISBN</b>	<b>Ghi chú</b>
1				
2				

2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

<b>TT</b>	<b>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</b>	<b>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</b>	<b>Số hiệu ISBN</b>	<b>Ghi chú</b>
1				
2				

**IV. CÁC GIẢI THƯỞNG**

### 1. Các giải thưởng KH&CN

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
1				
2				

### 2. Bằng phát minh, sáng chế

<i>TT</i>	<i>Tên bằng</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						
2						

### 3. Bằng giải pháp hữu ích

<i>TT</i>	<i>Tên giải pháp</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
1						
2						

### 4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hoá kết quả nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên công nghệ/ giải pháp hữu ích đã chuyển giao</i>	<i>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</i>	<i>Năm chuyển giao</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1				
2				

## V. THÔNG TIN KHÁC

### 1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>

### 2. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>

**3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời**

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>

*TP.HCM, ngày ..... tháng..... năm .....*

*TP.HCM, ngày ..... tháng..... năm .....*

**Thủ trưởng Đơn vị**

*(ký tên, đóng dấu)*

**Người khai**

*(ký tên)*



**Phụ lục 4**  
**CƠ CẤU CÁC GIẢI THƯỞNG KH&CN CỦA ĐHQG-HCM**  
*(Ban hành kèm theo QĐ số 632/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 08 tháng 6 năm 2009 của Giám đốc ĐHQG-HCM)*

**CƠ CẤU CÁC GIẢI THƯỞNG KH&CN CỦA ĐHQG-HCM**

Loại giải thưởng	Số lượng giải	Thời gian định kỳ tổ chức	Phần thưởng				
			Giải Đặc biệt	Giải Nhất	Giải Nhì	Giải Ba	Giải khuyến khích
<b>CÔNG TRÌNH KHOA HỌC</b>	Không hạn chế	Hàng năm	bằng khen + phần thưởng 10÷15 triệu đồng	bằng khen + phần thưởng 7÷10 triệu đồng	bằng khen + phần thưởng 5÷7 triệu đồng	bằng khen + phần thưởng 3÷5 triệu đồng	bằng khen + phần thưởng 2÷3 triệu đồng.
<b>NHÀ KHOA HỌC TRẺ</b>	Không hạn chế	Hàng năm	bằng khen + phần thưởng 5÷10 triệu đồng				
<b>CÔNG TRÌNH KHOA HỌC TIÊU BIỂU</b>	Bao gồm 2 loại giải. Mỗi loại giải bao gồm 01 giải đặc biệt; 01 giải nhất; 02 giải nhì; 03 giải ba; 04 giải khuyến khích	5 năm một lần	bằng khen + Cúp + phần thưởng 20÷30 triệu đồng	bằng khen + Cúp + phần thưởng 15÷20 triệu đồng	bằng khen + Cúp + phần thưởng 10÷15 triệu đồng	bằng khen + Cúp + phần thưởng 5÷10 triệu đồng	bằng khen + Cúp + phần thưởng 2÷5 triệu đồng